

DANH SÁCH LAO ĐỘNG TRÚNG TUYỂN THÁNG
01.2024

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	NGUYỄN ĐĂNG HUY	30/09/2004	Nam/ Male	P01751909	Interior finishing	01/04/2024
2	ĐOÀN DƯƠNG KHANG	01/07/2003	Nam/ Male	E00922010	Interior finishing	01/04/2024

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	PHẠM VĂN HẢI	06/07/1990	Nam/ Male	E01138411	Cultivation agriculture	15/04/2024

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	19/11/2004	Nữ/ Female	E01022533	Non-heated fishery processed foodstuff manufacturing work	01/07/2024
2	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	12/08/1994	Nữ/ Female	E01098420	Non-heated fishery processed foodstuff manufacturing work	01/07/2024

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	NGUYỄN HUY BÌNH	15/05/1998	Nam/ Male	E01185070	Welding	10/07/2024

:

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	TRẦN NGỌC QUỲNH NHƯ	11/01/2005	Nữ/ Female	P02418789	Non-heated fishery processed foodstuff manufacturing work	27/08/2024
2	PHẠM THỊ THUỖ LINH	25/08/1997	Nữ/ Female	P02440162	Non-heated fishery processed foodstuff manufacturing work	27/08/2024
STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	VŨ ĐÌNH ĐIỆP	22/08/1983	Nam/ Male	E01135550	Cultivation agriculture	28/06/2024

